

Số: 04/2025/QĐST-DS

TP. Thái Bình, ngày 18 tháng 4 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v Tuyên bố một người mất tích**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH - TỈNH THÁI BÌNH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Hương.

Thư ký phiên họp: Bà Vũ Thị Huế - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình tham gia phiên họp: Ông Lương Duy Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 62/2024/ TLST-VDS ngày 26 tháng 11 năm 2024 về việc “*Tuyên bố một người mất tích*” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số : 14/2025/QĐ-MPH ngày 09 tháng 4 năm 2025, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu:* Ông **Nguyễn Văn B**, sinh năm 1960

Nơi cư trú: Số nhà C, ngõ C, tổ A, phường Q, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Cụ: Đặng Thị H, sinh năm 1941 (là mẹ đẻ của bà D).

Nơi cư trú: thôn K, xã Q, huyện K, tỉnh Thái Bình.

2. Anh Nguyễn Thanh T, sinh năm 1988. (là con của bà D)

Nơi cư trú: thôn T, xã V, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

3. Anh Nguyễn Thanh T1, sinh năm 1995. (là con của bà D)

Nơi cư trú: Tổ A, phường Q, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

(Đều vắng mặt tại phiên họp)

- *Người bị yêu cầu:* Bà **Nguyễn Thị D**, sinh ngày 21/11/1963. Nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích: Số nhà C, ngõ C, tổ B (nay là tổ A), phường Q, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

- Tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự và trong quá trình giải quyết, ông Nguyễn Văn B trình bày: ông B là chồng của bà Nguyễn Thị D sinh ngày 21/11/1963, ông bà có đăng ký kết hôn tại UBND xã V ngày 10/11/1987. Nơi ĐKKHKT cuối cùng của bà D trước khi bỏ nhà đi: Số nhà C, ngõ C, tổ B (nay là tổ A), phường Q, thành phố T, tỉnh Thái Bình. Ông bà có 02 con chung là: Nguyễn Thanh T, sinh ngày 13/08/1988, nơi cư trú: thôn T, xã V, thành phố T, tỉnh Thái Bình và Nguyễn Thanh T1, sinh ngày 23/11/1995, nơi cư trú: Tổ A, phường Q, thành phố T, tỉnh Thái Bình. Ngoài hai người con chung, ông bà không có con riêng nào khác. Bố của bà D là Nguyễn Trọng H1, sinh năm 1941 đã chết năm 2008, mẹ của bà D là cụ Đặng Thị H, sinh năm 1942, nơi cư trú: thôn K, xã Q, huyện K, tỉnh Thái Bình. Bà D là cán bộ Công ty N được Công ty giao cho bán một quầy thực phẩm, hàng hoá tiêu dùng. Trong quá trình kinh doanh bị thua lỗ, bà D lâm vào tình trạng nợ nần, cuộc sống gia đình rất khó khăn. Ngày 12/01/2012, bà D bỏ nhà đi, không còn cư trú tại địa chỉ: Số nhà C, ngõ C, tổ B, phường Q, thành phố T, tỉnh Thái Bình. Từ năm 2012 đến nay gia đình ông vẫn tìm kiếm nhưng không có ai biết tin tức xác thực về việc bà D còn sống hay đã chết. Đến nay ông yêu cầu Tòa án xác định bà Nguyễn Thị D mất tích.

- Tại bản tự khai của anh Nguyễn Thanh T; đơn trình bày ý kiến và xin vắng mặt của anh Nguyễn Thanh T1 đều thể hiện: anh T1 và anh T là con của bà Nguyễn Thị D. Ngoài hai người con chung, ông B, bà D không có con riêng, con nuôi nào khác. Ngày 12/01/2012, mẹ anh bỏ nhà đi, không còn cư trú tại địa chỉ: Số nhà C, ngõ C, tổ B, phường Q, thành phố T, tỉnh Thái Bình. Gia đình anh đã tìm kiếm từ năm 2012 nhưng không có kết quả. Từ năm 2012 đến nay gia đình anh vẫn tìm kiếm nhưng không có ai biết tin tức xác thực về việc bà D còn sống hay đã chết. Đến nay ông B đề nghị Toà án tuyên bố bà Nguyễn Thị D mất tích và các anh đều nhất trí, đề nghị Toà án giải quyết theo quy định của pháp luật.

- Tại đơn trình bày ý kiến và xin vắng mặt của cụ Đặng Thị H ngày 6/12/2024 thể hiện: cụ là mẹ đẻ bà D, chồng cụ là Nguyễn Trọng H1, sinh năm 1941 đã chết năm 2008. Từ ngày 12/01/2012, bà D không về xã Q, huyện K, tỉnh Thái Bình sinh sống, bỏ nhà đi không cho ai biết đi đâu làm gì, ở đâu. Gia đình cụ đã tìm kiếm từ năm 2012 đến nay nhưng không có ai biết tin tức gì của bà D. Nay ông B có yêu cầu tuyên bố bà D mất tích gia đình cụ cũng nhất trí. Nếu có thông tin gì về bà D cụ sẽ có trách nhiệm thông báo ngay cho Toà án.

- Tại biên bản xác minh với tổ trưởng tổ A, phường Q, thành phố T ngày 09/4/2025 thể hiện: Bà D có đăng ký hộ khẩu thường trú tại tổ B (nay là tổ A), phường Q, thành phố T, tỉnh Thái Bình. Bà D đã bỏ nhà đi từ năm 2012 đến nay, kể từ đó đến nay không ai biết bà D đi đâu làm gì và cũng không có thông tin gì về bà D. Kể từ ngày 01/12/2024 đến nay Toà án có đăng thông tin tìm kiếm bà D trên các phương

tiện thông tin đại chúng thì địa phương cũng không có thông tin gì của bà D và không ai biết bà D đi đâu, làm gì.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình phát biểu ý kiến: Về việc tuân theo pháp luật về tố tụng: Kể từ khi thụ lý vụ việc và tại phiên họp, Thẩm phán, Thư ký và người yêu cầu đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đề nghị Tòa án áp dụng Điều 68 Bộ luật Dân sự; các Điều 361, 367, 369, 370, 371, 372, 388, 389 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội để chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Văn B, tuyên bố bà Nguyễn Thị D mất tích.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình nhận định:

[1]. Về thẩm quyền giải quyết: Người bị yêu cầu tuyên bố mất tích có nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích tại phường Q, thành phố T, tỉnh Thái Bình nên Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình có thẩm quyền giải quyết việc dân sự theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Về tố tụng: Người yêu cầu, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có đơn xin vắng mặt nên Tòa án tiến hành phiên họp vắng mặt đương sự.

[3]. Xét yêu cầu của ông B thì thấy: Bà Nguyễn Thị D bỏ đi biệt tích từ ngày 12/01/2012, ông B và gia đình đã đi tìm nhưng không ai biết tin tức gì của bà D. Từ ngày 12/01/2012 đến nay bà D không về địa phương, không liên lạc gì và không ai biết còn sống hay đã chết. Sau khi thụ lý vụ án Tòa án đã ra Quyết định thông báo tìm kiếm người bị tuyên bố mất tích đối với bà Nguyễn Thị D trên các phương tiện thông tin đại chúng, cụ thể: Đăng trên Báo nhân dân C kỳ liên tiếp các số 25223, 25224, 25225 ngày 01, 02, 03 tháng 12 năm 2024; Phát trên Đài tiếng nói Việt Nam vào 17 giờ 30 phút ngày 10, 11, 12 tháng 12 năm 2024; Đăng trên Cổng thông tin điện tử của Tòa án nhân dân Tối cao. Nay đã hết thời hạn 04 tháng kể từ ngày đăng, phát thông báo đầu tiên là ngày 01/12/2024 và tính từ thời gian bà D bỏ đi biệt tích đến nay đã trên 2 năm mà bà Nguyễn Thị D vẫn không có mặt tại gia đình và địa phương, không có tin tức xác thực về việc bà D hiện còn sống hay đã chết do vậy cần chấp nhận yêu cầu của ông B, tuyên bố bà Nguyễn Thị D mất tích là phù hợp với quy định tại Điều 68 Bộ luật Dân sự.

[4] Về lệ phí: Ông B là người cao tuổi có đơn xin miễn lệ phí nên miễn lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm cho ông B.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 39, Điều 361, 367, 369, 370, 371, 372, 388, 389 Bộ luật Tổ tụng dân sự; Căn cứ Điều 65, 68, 69 Bộ luật Dân sự; Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Văn B.

Tuyên bố: Bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1963, Nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích: Số nhà C, ngõ C, tổ A, phường Q, thành phố T, tỉnh Thái Bình mất tích.

Ông Nguyễn Văn B quản lý tài sản của bà Nguyễn Thị D và có các quyền, nghĩa vụ quy định tại Điều 66 và Điều 67 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Miễn lệ phí sơ thẩm cho ông Nguyễn Văn B.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được thông báo, niêm yết. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị quyết định trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định này.

Nơi nhận:

- Người yêu cầu;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Ủy ban nhân dân phường Quang Trung, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình (khi Quyết định có hiệu lực pháp luật);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Thị Hương